

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số: 453 /2020/HS-ST

Ngày: 29/ 9 /2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Xuân Viện

2. Bà Trần Thanh Vân

Thư ký phiên tòa : Bà Vũ Hoàng Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyễn; Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 29 tháng 9 năm 2020, tại hội trường Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 401 /2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 401/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn X**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không ; Sinh ngày: 10 tháng 10 năm 1974 ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.

- Sinh ngày 10 tháng 10 năm 1974.

- Đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Xóm H, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1951; Con bà: Nguyễn Thị V, sinh năm 1954; Điều trú tại xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Gia đình có 11 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Tống Thị T, sinh năm 1972; Có 01 con, sinh năm 1992.

- **Tiền án, Tiền sự:** Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2020 đến nay).

(có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 19972;

Địa chỉ: Xóm H, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Anh Đinh Lâm Duy L, sinh năm 1983;

Địa chỉ : Ấp B, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Vắng mặt).

Người chứng kiến:

1. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1959; ĐKKHKT: Xóm T, xã H, thành phố T.N, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ 30 phút ngày 24/6/2020, tổ công tác của Công an xã H, thành phố T.N tiến hành tuần tra kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn xã phát hiện tại khu vực xóm T, xã H thành phố T.N có 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra và mời người chứng kiến, nam thanh niên chấp hành, tự khai tên là Nguyễn Văn X. Qua kiểm tra, phát hiện tại túi áo ngực bên trái X đang mặc có 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột màu trắng, X khai là ma túy Heroine. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với X, niêm phong, thu giữ vật chứng theo quy định. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của X 01 ví giả da màu vàng, bên trong có 01 thẻ cứng có in tên Nguyễn Văn X – 644: 01/01/1974 có mã vạch, đã qua sử dụng, mặt ngoài có in hình và chữ VERSACE; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu đen BKS: 60B8-105.07.

Cùng ngày, cân xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của X có khối lượng là 0,122 gam, cho toàn bộ vào bì niêm phong ký hiệu X gửi giám định. Tại bản Kết luận giám định số 4142/C09-TT2 ngày 02/7/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Mẫu chất bột màu trắng ký hiệu X gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 929/KL-KTHS ngày 17/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Khối lượng chất bột màu trắng thu giữ ban đầu của Nguyễn Văn X là 0,122 gam .

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn X khai nhận: Khoảng 7 giờ ngày 24/6/2020, X điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS màu đen, BKS: 60B8-105.07 đi từ xóm M, xã N, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đến khu vực xã H, thành phố T.N mục đích để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đi đến khu vực

xóm T, xã H, thành phố T.N thì X gặp và mua của 01 người đàn ông khoảng 50 tuổi, không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bằng giấy bạc màu vàng với giá 100.000 đồng. Mua xong, X cất gói Heroine vừa mua được vào túi áo ngực phía trước bên trái rồi đi về tìm nơi sử dụng ma túy. Khi X đi được khoảng 200m thì bị Công an xã H, thành phố T.N phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: 01 bì niêm phong ký hiệu 4142/C09-TT2 ; 01 ví giả da màu vàng; 01 thẻ cứng mang tên Nguyễn Văn X; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 60B8-105.07, số khung: RLCS5C640BY445400, số máy: 5C64-445399, đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định chủ xe là anh Đinh Lâm Duy L (Sinh năm 1983, HKTT: Ấp B, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai), tuy nhiên hiện anh L không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa lấy được lời khai. Nguyễn Văn X khai chiếc xe trên do X mượn của con trai ruột là anh Nguyễn Văn H (Sinh năm 1992, HKTT: Xóm H, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên). Anh H khai chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của anh H, anh H mua từ năm 2011, khi mua xe, anh H có nhờ anh L là chủ cửa hàng bán xe đứng tên trong đăng ký xe hộ, tiền mua xe thì hoàn toàn là tiền của anh H. Hằng ngày, anh H vẫn để xe ở nhà cho ông X làm phương tiện đi lại. Công an thành phố Thái Nguyên đã có Thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe trên theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 406 /CT-VKSNDTPTN ngày 23/8 /2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Nguyễn Văn X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xác định Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo là đúng người đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt Nguyễn Văn X từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu 4142/C09-TT2.

Hoàn trả bị cáo Nguyễn Văn X 01 ví giả da màu vàng; 01 thẻ cứng mang tên Nguyễn Văn X.

Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn H tiếp tục quản lý 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS: 60B8-105.07, số khung: RLCS5C640BY445400, số máy: 5C64-445399, đã qua sử dụng.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai của Nguyễn Văn X tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có căn cứ xác định.

Hồi 8 giờ 30 phút ngày 24/6/2020, tại xóm T, xã H, thành phố T.N, Nguyễn Văn X đang có hành vi tàng trữ 0,122 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác của Công an xã H, thành phố T.N phát hiện, bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Nội dung điều 249 BLHS quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các X hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

...

c) Herroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Lỗi của bị cáo là lỗi cố ý trực tiếp.

Bị cáo có nhân thân tốt, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại Điều 52 của BLHS.

[4]. Về hình phạt: Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, cũng như nhân thân của bị cáo thì thấy rằng cần có mức án nghiêm khắc để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính chất ngăn ngừa tội phạm nói chung và các tội phạm về ma túy nói riêng. Xét thấy mức hình phạt từ 18 đến 24 tháng tù mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị khi luận tội là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, công việc và thu nhập không ổn định, không có tài sản gì để đảm bảo thi hành án, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với vật chứng là 01 bì niêm phong ký hiệu 4142/C09-TT2 là ma túy còn lại sau giám định cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với vật chứng là 01 ví giả da màu vàng; 01 thẻ cứng mang tên Nguyễn Văn X đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với vật chứng là YAMAHA SIRIUS, BKS: 60B8-105.07, số khung: RLCS5C640BY445400, số máy: 5C64-445399, anh Đinh Lâm Duy L (Sinh năm 1983, HKTT: Ấp B, xã S, huyện T, tỉnh Đồng Nai), tuy nhiên hiện anh L không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra chưa lấy được lời khai. Nguyễn Văn X khai chiếc xe trên do X mượn của con trai ruột là anh Nguyễn Văn H (Sinh năm 1992, HKTT: Xóm H, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên). Anh H khai chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu của anh H, anh H mua từ năm 2011, khi mua xe, anh H có nhờ anh L là chủ cửa hàng bán xe máy đứng tên trong đăng ký xe hộ, tiền mua xe thì hoàn toàn là tiền của anh H. Hằng ngày, anh H vẫn để xe ở nhà cho ông X làm phương tiện đi lại. Công an thành phố T.N đã có Thông báo truy tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe trên theo quy định. Qua quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô không liên quan đến vụ án vì anh H không biết việc bị cáo X sử

dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy do vậy cần trả lại cho anh H tiếp tục quản lý, sử dụng. Nếu sau khi xét xử giữa anh H và anh Đinh Lâm Duy L có tranh chấp chiếc xe trên thì sẽ được giải quyết trong một vụ án khác.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Văn X khai mua của một người đàn ông không quen biết. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Văn H là người cho Nguyễn Văn X mượn chiếc xe mô tô BKS: 60B8-105.07 là phương tiện X điều khiển để đi mua ma túy sử dụng. Quá trình điều tra xác định anh H không biết X sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh H là có căn cứ.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Văn X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt: Nguyễn Văn X 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/4/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 của BLTTHS: Tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS;

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu 4142/C09-TT2 9 bên trong có chứa mẫu vật còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu) mặt sau có các dấu tròn đỏ của Viện khoa học hình sự Bộ Công an và chữ ký của Hoàng Ngọc Mai và Dương Ngọc Khánh. Hoàn trả bị cáo Nguyễn Văn X 01 ví giả da màu vàng; 01 thẻ cứng mang tên Nguyễn Văn X.

Hoàn trả bị cáo Nguyễn Văn X 01 ví giả da màu vàng và 01 thẻ cứng mang tên Nguyễn Văn X.

Hoàn trả cho anh Nguyễn Văn H tiếp tục quản lý 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, BKS: 60B8-105.07, màu sơn đen vàng, số loại SIRIUS, loại xe hai bánh từ 50 -175cm³, dung tích xi lanh 110, số khung: 5C640BY445400, số máy: 5C64-445399, thân vỏ xe đã cũ, xe có đủ 02 gương.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 411 ngày 19/8/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Văn X phải chịu 200.000 đồng án phí HSST sung ngân sách nhà nước.

Án xét xử sơ thẩm công khai. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, , người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Công an TP Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- UBND nơi bị cáo cư trú.
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thu Hà